

Số: 100/2024/QĐST-HNGĐ

Tân Trụ, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 141/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung, tài sản chung và nợ chung”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Thái V, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số C Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết L, sinh năm 1991; Địa chỉ: Số E Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Thái V và bà Nguyễn Thị Tuyết L xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Long An vào ngày 04/11/2015 nên quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Thái V và bà Nguyễn Thị Tuyết L được xác định là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[2] Tại phiên hòa giải ngày 13/8/2024, hai bên thực sự tự nguyện ly hôn do không còn tình cảm với nhau, thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con chung, về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/8/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thái V.

- Về nuôi con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thái V có một con chung tên Nguyễn Ngọc Ánh D, sinh ngày 08/8/2017. Bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thái V thỏa thuận thống nhất Bà Nguyễn Thị Tuyết L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung và ông Nguyễn Thái V phải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con bắt đầu từ tháng 9 năm 2024. Ngày cấp dưỡng là ngày 10 (dương lịch) hàng tháng. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật. Bên trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được quyền cản trở bên không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Khi thấy cần thiết, trên cơ sở lợi ích của con chung thì bên trực tiếp nuôi con, bên không trực tiếp nuôi con, cơ quan, tổ chức và cá nhân có thẩm quyền có quyền

yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thái V đều xác định không có tài sản chung.

- Về nghĩa vụ trả nợ: Bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thái V xác định không có nợ ai.

- Về các vấn đề khác: Bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thái V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng: Bà Nguyễn Thị Tuyết L và ông Nguyễn Thái V thống nhất mỗi bên chịu $\frac{1}{2}$ trên số tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Cụ thể:

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết L phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009653 ngày 13/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết L số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Ông Nguyễn Thái V phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0009652 ngày 13/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An. Hoàn trả cho ông Nguyễn Thái V số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CCTHADS huyện Tân Trụ; (Để thi hành)
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Phước Tây, huyện Tân Trụ, tỉnh Long An; (Để ghi vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Tiên Phương